

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NA RÌ
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02 /2024/HS-ST
Ngày 24/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ - TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Luân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Long Thị Thịnh và Ông Nông Văn Thắng

-Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Huyền Trang, là thư ký Tòa án nhân dân huyện Na, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST- HS, ngày 02 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03 /2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lý Văn H (tên gọi khác không), sinh ngày 24 tháng 3 năm 1977, tại: xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Văn P (đã chết) và bà Lý Thị M; Vợ: Đặng Thị H1, con: 01 con ; tiền sự, tiền án: Không; Về nhân thân: Ngày 13/7/2022 bị Công an xã T, huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức cảnh cáo (Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC). Bị cáo Lý Văn H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ 05 ngày, kể từ ngày 24/9/2023 đến 29/9/2023 theo Quyết định tạm giữ số 17 ngày 24/9/2023 và Quyết định gia hạn tạm giữ lần thứ nhất số 11 ngày 26/9/2023 của Cơ quan điều tra Công an huyện N. Bị can Lý Văn H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/9/2023 đến ngày 26/12/2023 theo Lệnh số 20 ngày 29/9/2023 của Cơ quan điều tra Công an huyện N; Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/12/2023 đến ngày 02/01/2024 theo Lệnh số 01 ngày 26/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà [Đỗ Thị X](#)- Trợ giúp viên pháp lý của [Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B](#) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 24/9/2023, tổ công tác [Công an huyện N](#) trong quá trình kiểm tra, kiểm soát tình hình an ninh trật tự tại đoạn đường liên [thôn K, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#) thì phát hiện một nam giới điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 97B1-529.51 di chuyển theo hướng từ [xã T đi xã L](#). Thấy có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã yêu cầu người nam giới dừng xe để kiểm tra. Xác định đối tượng là [Lý Văn H](#), sinh năm 1977, trú tại [Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#). Qua kiểm tra phát hiện trên người [Lý Văn H](#), tại túi áo ngực đằng trước bên trái chiếc sơ mi đang mặc có 01 (một) túi ni lon trong suốt (loại có khóa díp), bên trong có 02 (hai) gói nhỏ, gói nhỏ thứ nhất bọc giấy nilon màu đỏ, bên trong có 01 gói giấy một mặt giấy trắng và một mặt màu vàng, bên trong gói giấy này có chứa chất màu trắng dạng cục; gói thứ hai bọc bằng giấy màu trắng loại có dòng kẻ, bên trong gói giấy này có chứa chất màu trắng dạng bột. Tại túi quần dài đằng trước bên trái đang mặc trên người phát hiện 01 gói giấy màu trắng loại có dòng kẻ, bên trong gói giấy này có chứa chất màu trắng dạng bột. Tiến hành kiểm tra xe mô tô BKS 97B1-529.51 phát hiện tại giá đề hàng đằng trước có 01 (một) túi nilon màu đỏ, bên trong có 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng, bên trong gói giấy này có chứa chất màu trắng dạng cục. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với [Lý Văn H](#) hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác tiến hành trích một lượng nhỏ các chất bột màu trắng trong các gói ở trên lần lượt đem thử với thuốc thử Heroine do [Bộ C](#) cấp. Kết quả thuốc thử chuyển từ màu trong suốt sang màu tím, trùng với màu nhận biết của ma túy Heroine. Tổ công tác đã gói lại các gói như trạng thái ban đầu và niêm phong vào trong phong bì ký hiệu A1. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen BKS 97B1 – 529.51.

Hồi 21 giờ 36 phút ngày 24/9/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an huyện N](#) lập biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với [Lý Văn H](#), kết quả dương tính, có sử dụng chất ma túy.

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 24/9/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an huyện N](#) thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số: 16 ngày 24/9/2023 đối với nơi ở, công trình phụ cận có liên quan của [Lý Văn H](#) tại [thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#). Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội của [Lý Văn H](#).

Hồi 21 giờ 10 phút ngày 24/9/2023 tại trụ sở Cơ quan CSĐT [Công an huyện N](#) cùng có mặt [Lý Văn H](#), đã tiến hành mở niêm phong và cân xác định trọng lượng chất màu trắng dạng bột và cục trong phong bì niêm phong ký hiệu A1.

Kết quả: Chất màu trắng dạng cục và bột trong 01 (một) túi ni lon trong suốt (loại có khóa díp), bên trong túi nilon có 02 (hai) gói nhỏ phát hiện tại túi áo ngực đang trước bên trái chiếc sơ mi đang mặc trên người [Lý Văn H](#) có khối lượng là 0,392g (Không thấy ba chín hai gam). Sau khi cân xác định khối lượng đã tiến hành niêm phong số chất màu trắng dạng cục và bột này vào trong một túi nilon có khóa díp và cho vào một phong bì có ký hiệu B1 để làm thủ tục gửi giám định.

Chất màu trắng dạng bột của 01 (một) gói giấy được gói bằng loại giấy màu trắng có dòng kẻ phát hiện tại túi quần bên trái [Lý Văn H](#) có khối lượng 0,100g (không thấy một không không gam). Sau khi cân xác định khối lượng đã tiến hành niêm phong số chất màu trắng dạng bột này vào trong một túi nilon có khóa díp và cho vào một phong bì niêm phong có ký hiệu B2 để làm thủ tục gửi giám định.

Chất màu trắng dạng cục của 01 (một) túi nilon màu đỏ, bên trong có 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng phát hiện tại giá để hàng đằng trước xe mô tô BKS 97B1- 529.51 có khối lượng 0,110g (không thấy một một không gam). Sau khi cân xác định khối lượng đã tiến hành niêm phong số chất màu trắng dạng cục này vào trong một túi nilon có khóa díp và cho vào một phong bì niêm phong có ký hiệu B3 để làm thủ tục gửi giám định.

Ngày 24/9/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an huyện N](#) ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy số 53. Ngày 28/9/2023 [Phòng K Công an tỉnh B](#) có kết luận giám định số 299/KL-KTHS kết luận: Mẫu chất màu trắng trong 03 (ba) phong bì ký hiệu B1, B2, B3 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine. Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B1 có khối lượng là 0,392g (Không thấy ba chín hai gam). Mẫu chất màu trắng dạng bột trong phong bì ký hiệu B2 có khối lượng là 0,100g (không thấy một không không gam). Mẫu chất màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu B3 có khối lượng là 0,110g (không thấy một một không gam). Sau giám định mẫu chất trong phong bì ký hiệu B1 còn lại 0,352g (không thấy ba năm hai gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu B2 còn lại 0,075g (không thấy không bảy năm gam), mẫu chất trong phong bì ký hiệu B3 còn lại 0,085g (không thấy không tám năm gam) cùng phong bì, bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T170 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra [Lý Văn H](#) khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 ngày 24/9/2023 [Lý Văn H](#) từ nhà tại [thôn P, xã T, huyện N](#) một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen BKS 97B1 - 529.51 đi [thị trấn Y, huyện N, Bắc Kạn](#) để mua ma túy về sử dụng. Tại khu vực đường vào Động năng tiên thuộc [thị trấn Y, huyện N, H](#) gặp một người đàn ông không quen biết có biểu hiện giống người nghiện ma túy. [H](#) đã hỏi mua ma túy từ người này và được người này đồng ý bán

cho 02 (hai) gói ma túy với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Sau khi mua được ma túy H điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Bản Sảng, xã V, huyện N, H dừng lại trích một lượng nhỏ ma túy từ số ma túy đã mua được để sử dụng. Sau đó H tiếp tục chia số ma túy còn lại thành 04 (bốn) gói nhỏ: 02 (hai) gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 (một) gói được gói bằng giấy có một mặt màu vàng và một mặt màu trắng, 01 (một) gói được gói bằng giấy có một mặt màu bạc và một mặt màu trắng. 02 (hai) gói ma túy H cất giấu tại túi áo phía trước ngực, 01 (một) gói ma túy cất tại túi quần dài H đang mặc và 01 (một) gói ma túy cất tại giá để hàng phía trước xe mô tô rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, tại đoạn đường liên thôn K, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn Lý Văn H bị tổ công tác Công an huyện N kiểm tra, phát hiện, lập biên bản quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mục đích H mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, do H là người nghiện ma túy. Việc cất giấu số ma túy trên người là để thuận tiện cho việc sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Vật chứng và đồ vật thu giữ, tạm giữ trong vụ án:

- 01 (một) phong bì niêm phong, dán kín, ký hiệu T170, bên ngoài ghi “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ Lý Văn H, sinh năm 1977, TT P - T - N - Bắc Kạn tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bên trong có chứa: 0,352g (không phải ba năm hai gam) ma túy; 0,075g (không phải không bảy năm gam) ma túy; 0,085g (không phải không tám năm gam) ma túy còn lại sau giám định cùng phong bì bao gói niêm phong cũ;

- 01 (một) phong bì niêm phong kí hiệu B4, bên ngoài ghi “Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 24/9/2023”. Bên trong có : 01 (một) túi nilon trong suốt (dạng túi có khóa díp); 02 (hai) túi nilon màu đỏ; 01 (một) mảnh giấy có một mặt màu trắng một mặt màu vàng; 02 (hai) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 (một) mảnh giấy có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng; 01 (một) phong bì kí hiệu A1 đã mở niêm phong.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, số máy: 5C6K248103, Số khung: C6K0FY248103, BKS 97B1 - 529.51 mà Lý Văn H đã sử dụng để làm phương tiện đi mua ma túy ngày 24/9/2023. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nêu trên là của anh Lý Văn B, sinh năm 1979, trú tại thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Sau khi xác định anh Lý Văn B không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lý Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã trả lại chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu là anh Lý Văn B là đúng quy định.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-NR ngày 29/12/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, truy tố Lý Văn H về: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo [Lý Văn H](#) phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38/BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 24/9/2023 đến ngày 29/9/2023. Hình phạt bổ sung không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong, dán kín, ký hiệu T170, bên ngoài ghi “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ [Lý Văn H](#), sinh năm 1977, [TT P - T - N - Bắc Kan](#) tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bên trong có chứa: 0,352g (không phải ba năm hai gam) ma túy; 0,075g (không phải không bảy năm gam) ma túy; 0,085g (không phải không tám năm gam) ma túy còn lại sau giám định cùng phong bì bao gói niêm phong cũ;

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B4, bên ngoài ghi “Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 24/9/2023”. Bên trong có : 01 (một) túi nilon trong suốt (dạng túi có khóa díp); 02 (hai) túi nilon màu đỏ; 01 (một) mảnh giấy có một mặt màu trắng một mặt màu vàng; 02 (hai) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 (một) mảnh giấy có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng; 01 (một) phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong.

Miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo, bà [Đỗ Thị X](#) trình bày quan điểm bào chữa: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt. Đề nghị HĐXX cân nhắc, xem xét hành vi của bị cáo, xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm đối với bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo nghiện nên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt là 12 tháng tù, hình phạt bổ sung không áp dụng do bị cáo nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo [Lý Văn H](#) nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo [H](#) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại tòa, cụ thể:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 24/9/2023 tại [thôn K, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#), [Lý Văn H](#), sinh năm 1977, trú tại [Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#) đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,602g (Không phải sáu không hai gam) ma túy loại Heroine. Mục đích [Lý Văn H](#) tàng trữ chất ma túy là để sử dụng bản thân.

Hành vi nêu trên của [Lý Văn H](#) là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương và phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành "Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật có nội dung:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

b)

c) *Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

.....

[3] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, ngày 13/7/2022 bị [Công an xã T, huyện N](#) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức cảnh cáo (theo Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC)

-Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015; Ngoài ra bị cáo có ông nội là ông [Lý Văn P1](#) được Nhà nước tặng Bằng khen có công trong cuộc kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam là nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố và phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Đánh giá về quan điểm bào chữa của người bào chữa: Quan điểm của người bào chữa về việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, lý do bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế và đề nghị hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, tuy nhiên mức hình phạt mà người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo từ 12 đến 14 tháng tù là thấp, chưa thực sự phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. HĐXX thấy rằng cần áp dụng một mức hình phạt cao hơn so với đề nghị của người bào chữa.

[6] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy năm 2022 bị cáo bị [Công an xã T, huyện N](#) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức cảnh cáo tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học, rút kinh nghiệm cho bản thân mà lại đua đòi, chơi bời dẫn đến nghiện chất ma túy mà phạm tội. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần có một mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng hình phạt tù buộc bị cáo đi cải tạo tập trung một thời gian nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện chất ma túy không có công việc ổn định, nên không áp dụng đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 02 phong bì dán kín niêm phong trong đó: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T170 bên ngoài ghi “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ [Lý Văn H](#), sinh năm 1977, [TT P - T - N - Bắc Kan](#) tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bên trong có chứa:

0,352g (không phải ba năm hai gam) ma túy; 0,075g (không phải không bảy năm gam) ma túy; 0,085g (không phải không tám năm gam) ma túy còn lại sau giám định cùng phong bì bao gói niêm phong cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B4 bên ngoài ghi “Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 24/9/2023”. Bên trong có : 01 (một) túi nilon trong suốt (dạng túi có khóa díp); 02 (hai) túi nilon màu đỏ; 01 (một) mảnh giấy có một mặt màu trắng một mặt màu vàng; 02 (hai) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 (một) mảnh giấy có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng; 01 (một) phong bì kí hiệu A1 đã mở niêm phong. Xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy loại Heroine cho [Lý Văn H](#) vào ngày 24/9/2023 ở khu vực đường vào [Đông N](#) tiên, thuộc [thị trấn Y, huyện N, Lý Văn H](#) không quen biết và cũng không biết họ tên, địa chỉ người này ở đâu nên không đủ cơ sở, căn cứ để mở rộng điều tra xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí, cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo [Lý Văn H](#) phạm: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt [Lý Văn H](#) 18(mười tám) tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 24/9/2023 đến ngày 29/9/2023. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong, dán kín, ký hiệu T170, bên ngoài ghi “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ [Lý Văn H](#), sinh năm 1977, [TT P - T - N - Bắc Kan](#) tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bên trong có chứa: 0,352g (không phải ba năm hai gam) ma túy; 0,075g (không phải không bảy năm gam) ma túy; 0,085g (không phải không tám năm gam) ma túy còn lại sau giám định cùng phong bì bao gói niêm phong cũ;

- 01 (một) phong bì niêm phong kí hiệu B4, bên ngoài ghi “Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 24/9/2023”. Bên trong có : 01 (một) túi nilon trong suốt (dạng túi có khóa díp); 02 (hai) túi nilon màu đỏ; 01 (một) mảnh giấy có một mặt màu trắng một mặt màu vàng; 02 (hai) mảnh giấy màu trắng

có dòng kẻ; 01 (một) mảnh giấy có một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng; 01 (một) phong bì kí hiệu A1 đã mở niêm phong.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và [Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Rì](#) ngày 11 tháng 01 năm 2024)

[4] Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện(01b);
- VKSND tỉnh (01b)
- TA tỉnh(01b);
- CA huyện(02b);
- Bị cáo(01b);
- Người bào chữa;
- THA dân sự(01b);
- THA hình sự(01b);
- Hồ sơ CA huyện(01b);
- Sở Tư pháp tỉnh (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- CT phiên tòa(01b);-Lưu TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Luân